

Bản án số:176/2021/HS-ST

Ngày: 17 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hèn

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Quang Vinh

+ Ông Phạm Văn Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 188/2021/TLST-HS Ngày 31 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2020/QĐXXST - HS Ngày 06/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Minh H**, sinh Ngày 01/4/2003, tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn D, xã P, Hện V, tỉnh Thừa Thiên - Huế; nơi cư trú: Hẻm S đường V1, Phường C, Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: (Không rõ) và bà: Lê Thị P, sinh năm:1982; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại Hẻm S đường V, Phường C, Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Người bị hại: Chị Hồ Thanh N, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Số M, đường C, Phường B, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Thế L, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Số M, đường C, Phường B, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

2. Đinh Văn Hiếu, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Số B đường H, Phường B1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

(Bị cáo có mặt, người bị hại và người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2021, Lê Minh H thuê trọ ở tại địa chỉ: M đường C, Phường B, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Trong quá trình sinh sống tại đây thì H có quan hệ quen biết với anh Nguyễn Thế L, sinh năm: 1983 cùng sống chung dãy trọ với H. Ngày 27/3/2021, H mượn xe mô tô biển số 49B1-062.93 của anh L để đi công việc cá nhân, anh L đồng ý và giao xe mô tô cùng chìa khóa xe cho H, trong chùm chìa khóa xe anh L có để chìa khóa phòng trọ của mình. Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên H nảy sinh ý định đột nhập vào phòng trọ của anh L để lấy trộm tài sản nên H đi đến khu Hòa Bình, Phường 1, thành phố Đà Lạt làm thêm một chiếc chìa khóa phòng trọ của anh L và cất giữ. Đến khoảng 17 giờ Ngày 28/3/2021, H phát hiện anh L đã đi ra ngoài, trong phòng trọ không có người nên H dùng chìa khóa đã chuẩn bị từ trước mở khóa cửa phòng của anh L vào lấy 01 (một) máy tính bảng hiệu Apple, màu trắng xám, Model: A1474, số máy: MD789LL/A, số seri: DMQLQKEHFK15, bộ nhớ 32GB của chị Hồ Thanh N, sinh năm: 1992; HKTT: 360/22 ấp L Hòa, xã L Thới, Hện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: 14 Nhà Chung, Phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng là bạn gái của anh L đang để trên nệm trong phòng trọ đem về phòng trọ của H cất giấu.

Ngày 30/3/2021, H nhận được tin nhắn của chị N thông qua chiếc máy tính bảng lấy trộm được với nội dung *“Nếu ai lấy Ipad thì cho mình xin chuộc lại với giá 2.000.000 đồng, liên lạc mình qua số điện thoại 0908.578.085”* nên H đã liên lạc với chị N và thỏa thuận sẽ cho chị N chuộc lại máy tính bảng với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Ngày 31/3/2021, H đi đến khu vực đường Phan Đình Phùng, Phường 2, thành phố Đà Lạt thì thấy anh Đinh Văn Hiếu, sinh năm: 1997 là nhân viên giao hàng của Công ty “J&T” đang đi trên đường nên H đã thuê anh Hiếu giao chiếc máy tính bảng cho chị N và thu của chị N số tiền 2.050.000 đồng, trong đó số tiền 50.000 đồng là phí c Hển hàng. Khi đến gặp chị N, anh Hiếu biết máy tính bảng là tài sản của chị N bị mất trộm nên anh Hiếu cùng chị N và anh L đã trình báo với Cơ quan Công an và mời H về làm việc, tại đây H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tang vật thu giữ: 01 (một) máy tính bảng hiệu Apple, màu trắng xám, Model: A1474, số máy: MD789LL/A, số seri: DMQLQKEHFK15, bộ nhớ 32GB, tình trạng: đã qua sử dụng (không kiểm tra chất lượng bên trong).

Người bị hại: Chị Hồ Thanh N, sinh năm: 1992, HKTT: 360/22 ấp L Hòa, xã L Thới, Hện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: 14 Nhà Chung, Phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã bị mất 01 chiếc máy tính bảng hiệu Apple, màu trắng xám, Model: A1474, số máy: MD789LL/A, số seri: DMQLQKEHFK15, bộ nhớ 32GB.

Tại bản cáo trạng số 189/CT-VKS Ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Lê Minh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Lê Minh H khai nhận, vào khoảng 17 giờ 00 phút Ngày 28/3/2021, lợi dụng lúc không có ai ở phòng trọ, H đã len lút mở khóa vào phòng trọ của anh L tại số M đường C, Phường B, Thành phố Đà Lạt, để lấy trộm 01 máy tính bảng hiệu Apple màu trắng xám đem về cất giấu tại phòng trọ của H, mục đích để bán lấy tiền tiêu xài như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phân luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Minh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 100 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh H từ 09 (*chín*) đến 12 (*mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bị cáo Lê Minh H sinh Ngày 01/4/2003, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa tròn 18 tuổi, nhưng tại thời điểm khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bị cáo H đã tròn 18 tuổi 26 Ngày nên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử, cơ quan tiến hành tố tụng không đưa người giám hộ và cử người bào chữa cho bị cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Minh H:* Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên H nảy sinh ý định đột nhập vào phòng trọ của anh L, là người ở cùng chung dãy trọ với H để lấy trộm tài sản. Ngày 27/3/2021, H mượn xe mô tô biển số 49B1-062.93 của anh L để đi công việc cá nhân, vì chèm chìa xe có cả chìa khóa phòng trọ của L, nên H làm thêm một cái và cất giữ. Đến khoảng 17 giờ 00 Ngày 28/3/2021, khi anh L đi ra ngoài, phòng trọ không có người nên H dùng chìa khóa đã chuẩn bị trước mở cửa phòng của anh L lấy 01 máy tính bảng, hiệu Apple, màu trắng xám, số máy MD789LL/A của chị Hồ Thanh N là bạn gái của anh L đang để trên nệm trong phòng trọ rồi đem về phòng trọ của Minh cất giấu. Sau đó H liên lạc và thỏa thuận cho chị N chuộc lại máy tính, đồng thời thuê anh Hiếu là nhân viên giao hàng của Công ty ‘J&T’ giao chiếc máy tính bảng cho chị N thì bị anh Hiếu, chị N và anh L trình báo với Cơ quan công an. Tại Cơ quan công an H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Theo Kết luận định giá tài sản số 71/KL-ĐG Ngày 19/4/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định: 01 (một) máy tính bảng hiệu Apple, màu trắng- xám, Model: A1474, số máy: MD 789LL/A, số seri:DMQLQKEHFK15, bộ nhớ 32GB, đã qua sử dụng có giá 2.000.000đ (hai triệu đồng).

[4] Xét thấy, khi phạm tội, bị cáo Lê Minh H là người chưa đủ tuổi thành niên, nhưng khi phạm tội bị cáo đã đủ năng lực về trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Lê Minh H không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người bị hại trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Lê Minh H phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 189/CT-VKS Ngày 31/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi; người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt; đã được bị cáo bồi thường thiệt hại và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 100 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo có nơi ở ổn định nên cho bị cáo được cải tạo tại địa phương theo Điều 65 của Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 (một) máy tính bảng hiệu Apple, màu trắng-xám, Model: A1474, số máy: MD 789LL/A, số seri: DMQLQKEHFK15, bộ nhớ 32GB của người bị hại là chị Hồ Thanh N, chị N đã nhận lại tài sản và đã nhận được thêm số tiền bị cáo bồi thường thiệt hại là 1.000.000đ (một triệu đồng). Chị N không có ý kiến, yêu cầu gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra thu giữ và đã trả 01 (một) máy tính bảng hiệu Apple, màu trắng-xám, Model: A1474, số máy: MD 789LL/A, số seri: DMQLQKEHFK15, bộ nhớ 32GB cho người bị hại nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Minh H 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ Ngày tuyên án.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo Lê Minh H cho Ủy ban nhân dân Phường C, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, nơi bị cáo cư trú (tạm trú) để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục hai bị cáo. Trường hợp bị cáo Lê Minh H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(Đã giải thích chế định án treo)

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Minh H phải chịu 200.000đ *(hai trăm Nn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 *(mười lăm)* Ngày kể từ Ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ Ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Công an tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hèn

